

Bản án số: 254/2017/HSST
Ngày 11-08-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung

Các Hội thẩm nhân dân (quân nhân):

Bà Nguyễn Thị Bình

Bà Trần Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 08 năm 2017, tại Nhà văn hóa số 7 phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 272/2017/HSST ngày 18/07/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2017/HSST-QĐ ngày 25/07/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1983 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Số 183 đường N, tổ 6 phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Đ (c) và bà Nguyễn Thị T; Theo danh chỉ bản số 105 lập ngày 19/12/2016. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: năm 2003 Công an huyện Thanh Trì phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu).

Bắt quả tang ngày 13/12/2016; Tạm giữ ngày 14/12/2016; tạm giam ngày 22/12/2016; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 (cơ sở 2) – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945

Trú tại: Số 183 đường N, tổ 6 phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10h30' ngày 13/12/2016, tại khu vực trước cửa số nhà 28BT4 khu đô thị P, phường H, quận H, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội đang làm nhiệm vụ, phát hiện bị cáo Nguyễn Ngọc D đang điều khiển xe máy Honda Wave BKS 30H6-2441 có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra đã thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên phải của bị cáo Dg đang mặc có 12 gói giấy màu nhỏ (kích thước 01x01cm) bên trong có chứa chất bột màu trắng (bị cáo D khai là Heroine) mua về để sử dụng. Ngoài ra Công an còn thu giữ 01 xe máy Honda Wave BKS 30H6-2441, số máy 2143729, số khung 629944; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen có medel B16 số imei: 980029005601987 đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng. Tổ công tác lập đã biên bản niêm phong số ma túy trên và đưa bị cáo D cùng vật chứng về trụ sở giải quyết.

Theo bản kết luận giám định số 623/PC54 ngày 19/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng trong 12 gói đều là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng bột là 1,240 gam.

Ngày 14/12/2016, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại số nhà 183 tổ 6 phường H, quận H, Hà Nội. Quá trình khám xét, cơ quan Công an không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra tại Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai bị cáo Nguyễn Ngọc D khai nhận: Khoảng 10h00' ngày 13/12/2016, bị cáo đi xe máy Honda Wave BKS 30H6-2441 một mình đến khu vực gầm cầu ngã ba P, phường H, quận H, Hà Nội với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, bị cáo D có gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua 12 gói ma túy loại Heroine với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất 12 gói Heroine vào trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc và đi tìm nơi để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút khi đi đến trước cửa số nhà 28BT4 khu đô thị P, phường H, quận H, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra, phát hiện tại túi áo khoác phía trước bên phải có 12 gói giấy màu nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra Công an còn thu giữ 01 xe máy Honda Wave BKS 30H6-2441, số máy 2143729, số khung 629944; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen trong túi quần phía trước bên phải và số tiền 300.000 đồng trong túi quần phía sau bên phải.

Cùng ngày 13/12/2016, tại khu vực đầu ngõ 161 đường N, phường H, quận H, Hà Nội và khu vực trước cửa siêu thị B 3, khu đô thị P, phường H, quận H, Hà Nội. Công an phường Hoàng Liệt kiểm tra hành chính 03 đối tượng nghi vấn:

- Hồi 12h15' kiểm tra hành chính L (sinh năm 1991, nơi cư trú: Đồng Trì, xã T, phường T, Hà Nội) thu giữ của L 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh đen và 100.000 đồng.

- Hồi 16h00' kiểm tra hành chính V (sinh năm 1970, nơi cư trú: Thôn T, xã T, phường T, Hà Nội) thu giữ của V 01 ĐTDĐ Nokia màu vàng và 200.000 đồng.

- Hồi 16h45' kiểm tra hành chính H (sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ 5 phường Đ, quận H, Hà Nội).

Tiến hành lấy lời khai L, V, H đều khai nhận đang tìm gặp bị cáo D để mua ma túy về sử dụng. Qua kiểm tra, xét nghiệm 03 đối tượng đều dương tính với ma túy. Ngày 14/12/2016 Công an phường Hoàng Liệt ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, V, H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mỗi người 750.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín, dữ liệu thông tin liên quan và triệu tập L, V, H đến làm việc nhiều lần nhưng L, V, H không có mặt tại địa phương.

Ngày 31/03/2017, VKSND quận Hoàng Mai ra Cáo trạng số 121/CT truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự .

Ngày 27/04/2017, TAND quận Hoàng Mai ra Quyết định yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ hành vi của bị cáo D có dấu hiệu phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra bổ sung, bị cáo Nguyễn Ngọc D không thừa nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chỉ khai nhận mua ma túy với mục đích để sử dụng dần cho bản thân và chưa bao giờ bán ma túy cho ai. Việc liên lạc điện thoại với L, V, H bị cáo D khai vì cùng là người sử dụng ma túy nên thường cho nhau số điện thoại cụ thể những lần liên lạc đó như thế nào và để làm gì bị cáo không nhớ.

Đối với các đối tượng liên quan là L, V, H cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã nhiều lần triệu tập để làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo D nhưng L, V, H vẫn không có mặt tại nơi cư trú nên không lấy lời khai và đối chất được với bị cáo Dương. Ngày 15/06/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận

Hoàng Mai đã ra Quyết định tách tài liệu, tang vật liên quan đến các đối tượng L, V, H để xử lý sau.

Công an quận Hoàng Mai đã dẫn giải bị cáo D đi xác định địa điểm và người đã bán ma túy cho bị cáo D nhưng không xác định được tên, tuổi địa chỉ ngoài lời khai của bị cáo D nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKS-HS ngày 17/7/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo không thừa nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà chỉ khai nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo Nguyễn Ngọc D nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà T khai: Chiếc xe máy Honda Wave BKS 30H6-2441, đăng ký tên Nguyễn Văn Đ là bố đẻ của D, ông Đ chết ngày 22/04/2016 để lại chiếc xe máy trên cho bà quản lý sử dụng. Sáng ngày 13/12/2016 D mượn xe đi. Bà không biết D sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy. Bà đề nghị Tòa xem xét cho bà được nhận lại chiếc xe máy và xem xét thành tích của ông, bà được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Dương từ 34 tháng tù đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,240 gam Heroine.
- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động FPT màu đen, số imei: 980029005601987 và số tiền 300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS 30H6 2441.số máy 2143729, số khung 629944

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc D không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo không khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc D tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10h30' ngày 13/12/2016 tại khu vực trước cửa sổ nhà 28BT4 khu đô thị P, phường H, quận H, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Ngọc D đang tàng trữ 12 gói Heroine trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc có tổng trọng lượng là 1,240 gam thì bị tổ công tác Công an phường Hoàng Liệt quận Hoàng Mai bắt quả tang thu giữ tang vật. Với hành vi nêu trên của bị cáo chỉ đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc D đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước về chất gây nghiện nên hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải. Bố, mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự năm 2003 Công an huyện Thanh Trì phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã hết thời hiệu.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D, Hội đồng xét xử nhận thấy, tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 quy định *“Kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định sau đây: a) Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, điểm b khoản 1 Điều này.*

Áp dụng trong trường hợp phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc D, Hội đồng xét xử nhận thấy: So sánh đối với tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, thì mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt từ 02 năm tù đến 07 năm tù, tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn từ 01 năm tù đến 05 năm tù. Theo hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội, thực hiện Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015. Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS 30H6-2441, số máy 2143729, số khung 629944. Quá trình điều tra xác minh, tên chủ xe là Nguyễn Văn Đ (nơi cư trú số 183 tổ 6 phường H, quận H, Hà Nội) là bố đẻ của bị cáo D, ông Đ chết ngày 22/04/2016 để lại chiếc xe máy cho vợ là bà Nguyễn Thị T quản lý, sử dụng. Sáng

ngày 13/12/2016 bà T cho bị cáo D mượn xe đi và không biết việc bị cáo D sử dụng chiếc xe máy trên để mua ma túy. Tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Vì vậy, HĐXX xét thấy nên trả lại chiếc xe máy trên cho bà Nguyễn Thị T là người quản lý tài sản hợp pháp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động FPT màu đen, số imei: 980029005601987. Quá trình điều tra điện thoại bị cáo dùng để liên lạc cá nhân, không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền do bị cáo tiết kiệm mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự .

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2016.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,240 gam Heroine.
- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động FPT màu đen, số imei: 980029005601987 và số tiền 300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại bà Nguyễn Thị T 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS 30H6-2441

số máy 2143729, số khung 629944.

Hiện vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập vật chứng số 178/2017 ngày 17/04/2017 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 tại Kho bạc Nhà nước quận Hoàng Mai ngày 15/12/2016.

Về án phí : Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Hoàng Mai
- Công an quận Hoàng Mai
- Chi cục THA quận Hoàng Mai
- Bị cáo
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đình Trung